

Số: /TB-SKHCN

Hà Tĩnh, ngày tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh năm 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Khoa học và Công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 với các nội dung như sau:

1. Số nhiệm vụ tuyển chọn: 10 nhiệm vụ (có Phụ lục 1 - Danh mục nhiệm vụ kèm theo).

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ:

2.1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh gồm:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

b) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

c) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo các mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN: Mẫu III.06-TM.ĐTUD hoặc Mẫu III.07-TM.ĐTXH đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu III.08-TM.DA/DASXTN đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm;

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN (nếu có);

đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

e) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

g) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

h) Đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm có yêu cầu vốn đối ứng ngoài ngân sách nhà nước phải có văn bản chứng minh khả năng bố trí, huy động vốn ngoài ngân sách như sau:

- Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ chứng minh nguồn vốn và cam kết sử dụng nguồn vốn vào đối ứng thực hiện nhiệm vụ;

- Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: văn bản cam kết và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ và báo cáo tài chính theo quy định pháp luật trong 02 năm gần nhất của tổ chức tham gia góp vốn;

- Đối với trường hợp vay vốn tổ chức tín dụng: cam kết cho vay vốn của tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng và tổ chức chủ trì có giá trị bảo đảm được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ;

i) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ còn hiệu lực (nếu có), thời gian báo giá không quá 90 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ thẩm định kinh phí (Tài liệu này chỉ nộp trong trường hợp hồ sơ được Hội đồng tư vấn tuyển chọn kiến nghị trúng tuyển);

k) Tài liệu liên quan khác trong trường hợp tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn.

(Có Phụ lục 2 – Danh mục Biểu mẫu kèm theo)

2.2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

a) Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman của bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen;

b) Các tài liệu quy định tại mục 2.1 là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định;

c) Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- Tên nhiệm vụ;
 - Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ nhiệm vụ, thông tin liên hệ;
 - Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.
- d) Đối với hồ sơ nộp trực tuyến: hồ sơ điện tử gồm văn bản điện tử các tài liệu quy định tại mục 2.1 và được chứng thực điện tử theo quy định hiện hành.

2.3. Điều kiện tham gia tuyển chọn: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Số lượng hồ sơ đăng ký tham gia dự tuyển: 01 bộ hồ sơ đối với 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

4. Nơi nhận hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh <https://dichvucong.hatinh.gov.vn>.

5. Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ ngày ra Thông báo đến **17h30 ngày 09/7/2025**, theo dấu đến của Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (trường hợp nộp trực tiếp) hoặc theo dấu bưu chính nơi gửi (trường hợp gửi qua bưu chính).

Trong khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định

Mọi chi tiết liên hệ: Ông Lê Văn Dũng – Trưởng Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh, Số điện thoại: 0985992525.

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Đăng tải trên: Cổng TTĐT tỉnh Hà Tĩnh, Cổng TTĐT Sở KH và CN Hà Tĩnh;
- Lưu VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Phong An

Phụ lục 1:**DANH MỤC NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2025***(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày tháng năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)*

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, nội dung, sản phẩm chính
I	Lĩnh vực Khoa học xã hội, nhân văn	
1	Đề tài: Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp tại Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, nhu cầu và khả năng áp dụng kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp, đề xuất được các giải pháp có tính khả thi thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại Hà Tĩnh. 2. Nội dung: - Nghiên cứu cơ sở khoa học các mô hình kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. - Đánh giá thực trạng, tiềm năng, thách thức, cơ chế, chính sách liên quan đến hình thành và phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp tại Hà Tĩnh. - Thử nghiệm áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn tại 02 hợp tác xã nông nghiệp hoặc doanh nghiệp nông nghiệp ở Hà Tĩnh. - Đề xuất cách tiếp cận, mô hình, giải pháp, lộ trình thúc đẩy kinh tế tuần hoàn ở Hà Tĩnh. - Xây dựng khung nguyên tắc xây dựng các mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp và khuyến nghị các giải pháp, chính sách phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp. 3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài.

		- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0.5 đến 1.0 điểm. - 01 mô hình khung về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp. - 01 đến 02 mô hình kinh tế tuần hoàn thí điểm trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - 01 tập sách chuyên khảo. - 01 phim tư liệu 05 đến 10 phút sử dụng cho quảng bá, truyền thông về kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp Hà Tĩnh.
2	Đề tài: Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản kiến trúc ở tỉnh Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Nghiên cứu đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp phát huy giá trị di sản kiến trúc tỉnh Hà Tĩnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. 2. Nội dung: - Khảo sát điền dã/điều tra thực tế, nghiên cứu cụ thể từng loại hình di sản kiến trúc tiêu biểu như: thành lũy, đền, miếu, chùa, đình, mộ, nhà ở dân dụng. - Thống kê, so sánh di sản kiến trúc Hà Tĩnh với các địa phương khác. Phân tích, đánh giá, so sánh giữa các loại hình di sản kiến trúc khác, giữa các vùng miền (miền biển, miền núi, nông thôn, thành thị,...). - Đặc họa các di sản kiến trúc tiêu biểu ở Hà Tĩnh làm cơ sở cho công tác tu bổ và tôn tạo sau này. - Đề xuất các giải pháp phát huy giá trị di sản tỉnh Hà Tĩnh, góp phần phát triển kinh tế xã hội. 3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - Báo cáo khoa học về nội dung, giá trị của các loại hình di sản kiến trúc Hà Tĩnh.

		- Xuất bản thành sách các công trình, chuyên đề nghiên cứu, đó là các tập sách: Di sản kiến trúc đình ở Hà Tĩnh, Di sản kiến trúc chùa Hà Tĩnh, Di sản kiến trúc nhà ở dân dụng ở Hà Tĩnh. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.
II	Lĩnh vực Khoa học tự nhiên	
3	Đề tài: Nghiên cứu bổ sung đa dạng hệ thực vật tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ	1. Mục tiêu: Đánh giá sinh trưởng và phát triển của các loài thực vật, các khu hệ thực vật hiện có tại Khu bảo tồn; xác định các mối đe dọa, các yếu tố tác động lên các loài, các hệ sinh thái rừng, đồng thời bổ sung loài mới, loài ưu thế, cập nhật danh mục các loài thực vật; làm cơ sở để xây dựng các kế hoạch, phương án phục vụ công tác bảo tồn hiệu quả, bảo vệ các giá trị của tài nguyên rừng nói chung và tài nguyên thực vật nói riêng của Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ. 2. Nội dung: - Điều tra, thu thập mẫu, hình ảnh, thông tin về đặc điểm, phân bố, sinh thái các loài thực vật rừng trên lâm phần quản lý; xử lý mẫu, làm tiêu bản các loài thực vật đã thu thập; định danh các mẫu tiêu bản; lập bản đồ phân bố. - Xây dựng ứng dụng nhận biết nhanh các loài thực vật rừng. - Số hoá cơ sở dữ liệu các loài thực vật rừng phục vụ cho việc vận hành ứng dụng nhận biết nhanh các loài thực vật rừng. - Phỏng vấn người dân các xã vùng đệm tri thức bản địa về các loài thực vật phân bố tại khu bảo tồn. - Điều tra các yếu tố tác động của con người và môi trường đến các loài thực vật rừng, ưu tiên các loài nguy cấp, quý hiếm tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ. - Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị đặc biệt của thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, nguồn gen sinh vật tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ. 3. Sản phẩm:

		- Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - Bổ sung danh mục thực vật của Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ. - Bản đồ phân bố các loài thực vật quý hiếm tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ. - Bộ tiêu bản các loài thực vật rừng Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ. - Bộ cơ sở dữ liệu về các loài thực vật rừng phục vụ công tác xây dựng hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án,... về bảo tồn đa dạng sinh học của đơn vị.
III	Lĩnh vực Khoa học Y, Dược	
4	Đề tài: Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Nghiên cứu dịch tễ học 10 bệnh tâm thần thường gặp trong cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm đề xuất giải pháp nâng cao chăm sóc sức khỏe tâm thần phù hợp trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. 2. Nội dung: - Khảo sát các chỉ số dịch tễ 10 bệnh tâm thần thường gặp, so sánh kết quả điều tra trước đây với các nghiên cứu trong nước và quốc tế, gồm: Bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, rối loạn tâm thần do chấn thương sọ não, chậm phát triển tâm thần, mất trí tuổi già, rối loạn trầm cảm, rối loạn lo âu, rối loạn hành vi ở thanh thiếu niên, lạm dụng rượu, nghiện ma túy. - Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ lâm sàng các bệnh tâm thần được điều tra. - Đánh giá các yếu tố có thể ảnh hưởng đến sự thay đổi các chỉ số dịch tễ của 10 bệnh tâm thần thường gặp trong lần nghiên cứu này. - Khảo sát môi trường dung nạp tại gia đình, cộng đồng có thay đổi như thế nào so với trước đây. - Đề xuất giải pháp nâng cao chăm sóc sức khỏe tâm thần phù hợp trên địa bàn tỉnh. 3. Sản phẩm:

		- Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - Các chỉ số dịch tễ 10 bệnh tâm thần thường gặp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - Đề xuất các biện pháp có thể can thiệp được tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh và tại cộng đồng. - Xây dựng chiến lược, kế hoạch chăm sóc, điều trị các rối loạn tâm thần và mô hình chăm sóc sức khỏe tâm thần dựa vào cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.
IV	Lĩnh vực Khoa học nông nghiệp	
5	Đề tài: Nghiên cứu đánh giá thực trạng suy thoái cam và đề xuất một số giải pháp khắc phục phát triển bền vững cây cam Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Nghiên cứu đánh giá thực trạng suy thoái cam và đề xuất một số giải pháp khắc phục, góp phần phát triển bền vững cây cam đặc sản của tỉnh Hà Tĩnh. 2. Nội dung: - Điều tra, khảo sát hiện trạng suy thoái cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; đánh giá, phân tích xác định nguyên nhân suy thoái cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - Nghiên cứu thử nghiệm và đề xuất một số giải pháp khắc phục tình trạng suy thoái cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - Xây dựng mô hình áp dụng các giải pháp khắc phục tình trạng suy thoái cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - Hội thảo, tổng kết và xây dựng tài liệu hướng dẫn biện pháp kỹ thuật thâm canh cây cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. 3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - Báo cáo chuyên đề nguyên nhân gây ra tình trạng suy thoái cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

		- Báo cáo chuyên đề một số giải pháp khắc phục tình trạng suy thoái cam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - 01 mô hình áp dụng các giải pháp khắc phục suy thoái cam, tăng năng suất cao hơn 10% so với quy trình đang áp dụng tại địa phương với quy mô 01 ha. - 01 tài liệu hướng dẫn biện pháp kỹ thuật thâm canh cây cam phù hợp với điều kiện tỉnh Hà Tĩnh. - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.
6	Dự án: Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng thí điểm một số giống na (Annona squamosa) tại Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng thí điểm một số giống na (Annona squamosa) tại Hà Tĩnh nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế, sử dụng hiệu quả đất đồi, tạo sản có giá trị kinh tế; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. 2. Nội dung: - Đánh giá thực trạng sản xuất na ở Hà Tĩnh. - Trồng thử nghiệm và đánh giá tính thích ứng của một số giống na (giống na dai, na Na16, na Hoàng Hậu, na MCL13 và na Dừa) ở một số đơn vị hành chính cấp huyện, tỉnh ở Hà Tĩnh, mỗi huyện quy mô 01 ha. - Đánh giá ảnh hưởng của một số biện pháp kỹ thuật canh tác đến khả năng sinh trưởng, năng suất, chất lượng na ở Hà Tĩnh. - Tổ chức các hoạt động chuyển giao kỹ thuật sản xuất, thâm canh cây na cho người dân. - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật thâm canh na phù hợp với điều kiện địa phương. 3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - Báo cáo đánh giá thực trạng sản xuất na (Annona squamosa) tại Hà Tĩnh.

		- Báo cáo đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của các giống na dai, na Na16, na Hoàng Hậu, na MCL13 và na Dứa tại Hà Tĩnh. - Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của một số biện pháp kỹ thuật canh tác đến khả năng sinh trưởng, phát triển và tính rải vụ thu hoạch của các giống na dai, na Na16, na Hoàng Hậu, na MCL13 và na Dứa tại Hà Tĩnh. - 01 hướng dẫn kỹ thuật thâm canh cây na tại Hà Tĩnh. - Báo cáo đề xuất giải pháp phát triển vùng trồng na trên địa bàn tỉnh. - 150 người dân được tập huấn nắm vững kỹ thuật thâm canh giống na mới.
7	Dự án: Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình ương giống và nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ (<i>Ictalurus punctatus</i> (Ranfinesque, 1818) tại Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Tiếp nhận và làm chủ được quy trình ương nuôi cá bột lên cá giống và hoàn thiện quy trình nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ tại Hà Tĩnh nhằm khai thác hiệu quả diện tích mặt nước và hồ thủy lợi, góp phần tăng hiệu quả kinh tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống cho người dân. 2. Nội dung: - Tham quan, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ. - Xây dựng mô hình: + Mô hình ương giống cá nheo Mỹ: công suất 100.000 con giống/năm; + Mô hình nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ trên hồ chứa thủy lợi quy mô 1.000 m³; + Mô hình nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ trong ao đất diện tích quy mô 10.000 m². - Đào tạo, tập huấn kỹ thuật nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ trên hồ chứa thủy lợi và trong ao đất. - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ. 3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu dự án.

		- Sản phẩm mô hình: + Mô hình ương giống cá nheo Mỹ: có 100.000 con giống cá nheo Mỹ đạt tiêu chuẩn; + Mô hình nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ trên hồ chứa thủy lợi quy mô 1.000 m³: mật độ thả 20 con/m³, tỷ lệ sống > 80%, cỡ cá thu hoạch > 2kg/con, năng suất > 32 kg/m³ lồng/vụ nuôi. - Mô hình nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ trong ao đất quy mô 10.000 m²: mật độ thả 1 con/m², tỷ lệ sống đạt > 80%, cỡ cá thu hoạch > 2kg/con, năng suất > 16 tấn/ha/vụ nuôi. - 100 người dân được tập huấn nắm vững kỹ thuật nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ. - 01 hướng dẫn kỹ thuật ương giống; nuôi thương phẩm cá nheo Mỹ trên hồ chứa thủy lợi và trong ao đất.
V	Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	
8	Đề tài: Nghiên cứu xây dựng mô hình thí điểm thúc đẩy hiệu quả khởi nghiệp sáng tạo tại tỉnh Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Nghiên cứu xây dựng mô hình thí điểm thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh Hà Tĩnh. 2. Nội dung: - Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về xây dựng, phát triển bộ chỉ số giám sát khởi nghiệp cấp tỉnh dựa trên bộ chỉ số đã được quốc tế xây dựng giám sát ở cấp quốc gia. - Thống kê, rà soát các doanh nghiệp khởi nghiệp và các mô hình khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - Phân tích đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại tỉnh Hà Tĩnh. - Đề xuất một số mô hình khởi nghiệp sáng tạo làm cơ sở nhân rộng tại tỉnh Hà Tĩnh. - Đề xuất quan điểm, định hướng, mục tiêu cho các mô hình thí điểm triển khai đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh. - Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng khởi nghiệp sáng tạo cho các bên liên quan (doanh nghiệp, cộng đồng, cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

		3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - 01 đến 02 mô hình thí điểm về khởi nghiệp sáng tạo cần triển khai, nhân rộng tại tỉnh Hà Tĩnh. - Cơ sở dữ liệu thống kê, rà soát các doanh nghiệp khởi nghiệp và các mô hình khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. - Bản báo cáo tư vấn chính sách thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030. - 100 cá nhân thuộc doanh nghiệp, cộng đồng, cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện tại tỉnh Hà Tĩnh được đào tạo bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. - Cuốn sách về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Hà Tĩnh.
9	Đề tài: Ứng dụng kỹ thuật tiên tiến chế biến các sản phẩm từ con hươu Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	1. Mục tiêu: Ứng dụng kỹ thuật tiên tiến chế biến các sản phẩm từ con hươu Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao giá trị sử dụng và kinh tế cho địa phương. 2. Nội dung: - Khảo sát tiềm năng nguyên liệu con Hươu sao, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. - Xây dựng các quy trình công nghệ chiết tách tạo các phân đoạn giàu hoạt chất từ gác Nhung. - Xây dựng các quy trình công nghệ chế biến sâu đa dạng hóa các sản phẩm từ thịt Hươu và thành phần khác. - Đánh giá hợp quy và công bố các dòng sản phẩm, đăng ký lưu hành.

		- Xây dựng mô hình khai thác toàn diện con Hươu sao, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; vùng nuôi - khai thác - chế biến sản phẩm - đăng ký lưu hành thị trường, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội. 3. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - 01 chế phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe protein hòa tan, đăng ký Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế. - 02 đến 03 thực phẩm bổ dưỡng đạt TCCS (thịt sấy/tiết sấy/rượu nhung...), đăng ký hồ sơ lưu hành. - Báo cáo hồ sơ 2 đến 3 vùng nguyên liệu khả thi từ con Hươu sao, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (tên khoa học, sản lượng, chất lượng, TCCS nguyên liệu). - 01 quy trình công nghệ thủy phân, lọc màng - thu nhận protein hòa tan. - 03 quy trình công nghệ chế biến đa dạng hóa các sản phẩm (cao chiết/thịt/tiết). - Các bộ tiêu chuẩn cơ sở và hồ sơ cho các dòng sản phẩm để đăng ký lưu hành thực tiễn. - 01 báo cáo mô hình khai thác toàn diện con Hươu sao, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; vùng nuôi - khai thác - chế biến sản phẩm - đăng ký lưu hành thị trường, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội. - 01 đơn đăng ký sở hữu trí tuệ (được chấp nhận đơn hợp lệ); các chứng nhận sản phẩm tự nhiên; - 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành.
10	Đề tài: Ứng dụng công nghệ sấy thăng hoa nâng cao chất lượng sản phẩm	1. Mục tiêu: Ứng dụng công nghệ sấy thăng hoa nhằm nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nhung hươu Hương Sơn cất lát của địa phương. 2. Nội dung:

nhung hươu Hương Sơn sấy cắt lát	- Xây dựng bộ thông số, chỉ tiêu chất lượng (bao gồm danh mục một số hoạt chất chính cần khảo sát nghiên cứu, chỉ tiêu về màu sắc,...) để đánh giá chất lượng sản phẩm nhung hươu. - Xây dựng hệ thống sấy mẫu (bao gồm thiết bị cấp đông và thiết bị sấy thăng hoa) quy mô phòng thí nghiệm để nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ sấy thăng hoa đến chất lượng sản phẩm và tiêu thụ năng lượng. - Đo đạc, đánh giá các thông số, chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm nhung hươu sấy cắt lát ở các chế độ sấy thăng hoa khác nhau; so sánh với sản phẩm nhung hươu sấy bằng phương pháp sử dụng không khí nóng hiện đang được sử dụng. - Xác định chế độ sấy thăng hoa hợp lý cho sản phẩm nhung hươu sấy cắt lát nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thời gian sấy, giảm tiêu thụ năng lượng. - Xây dựng, tích hợp bộ điều khiển tự động cho phép sấy ở các chế độ tối ưu vào 01 mẫu thiết bị hiện có trên thị trường. - Chuyển giao và hướng dẫn vận hành cho 01 cơ sở sản xuất, chế biến. Sản phẩm: - Báo cáo khoa học thể hiện đầy đủ kết quả nghiên cứu theo từng nội dung, đáp ứng mục tiêu đề tài. - Báo cáo chuyên đề khoa học tác dụng của sản phẩm nhung hươu Hương Sơn sấy thăng hoa đối với sức khỏe. - Quy trình kỹ thuật và chế độ sấy nhung hươu sử dụng máy sấy thăng hoa. - Có 01 máy sấy thăng hoa theo mẫu năng suất nhỏ hiện có trên thị trường với bộ điều khiển được xây dựng, tích hợp quy trình và chế độ sấy tự động, sẵn sàng phục vụ cho việc chuyển giao công nghệ.
----------------------------------	---